

ĐỀN THÁP DƯƠNG LONG - DẤU ẤN PHẬT GIÁO TRONG KIẾN TRÚC CHAMPA THỜI KỲ VIJAYA

HOÀNG NHƯ KHOA*, BUI THỊ TƯỜNG VI**

1. Nhận thức ban đầu về chức năng của đền - tháp Dương Long

Đền - tháp Dương Long tọa lạc trên gò đất cao thuộc xã Bình An, tỉnh Gia Lai. Đây là một quần thể kiến trúc với ba đền - tháp chính còn tồn tại có kích thước lớn nhất trong hệ thống đền - tháp Champa trải dọc miền Trung Việt Nam. Tương tự như nhiều đền - tháp Champa khác, hệ thống tượng thờ của đền - tháp Dương Long không còn. Một số nhà nghiên cứu đưa ra nhận định cho rằng ba đền - tháp thờ ba vị thần tối cao của Bà-la-môn giáo, cụ thể là đền - tháp Giữa thờ thần Siva, đền - tháp Nam thờ thần Visnu, đền - tháp Bắc thờ thần Brahma (Đình Bá Hòa 2010: 88; Bảo tàng tỉnh Bình Định 2024: 18). Tuy nhiên, những nhận định này chỉ dừng lại ở mức độ phỏng đoán (Hình 1).



Hình 1. Đền - tháp Dương Long (Nguồn: Hoàng Như Khoa)

Đền - tháp Dương Long trải qua ba lần khai quật khảo cổ với mục đích trùng tu vào các năm 2006, 2007 và 2008. Trong số hơn 2.000 hiện vật điêu khắc đá được phát hiện, phần lớn tập trung vào đề tài rắn Naga và thủy quái Makara. Đáng chú ý, có một hiện vật thể hiện hình tượng rắn có kích thước tương đối lớn được tạo hình rất khác so với các hiện vật còn lại thể hiện đề tài rắn tại đền - tháp Dương Long. Tuy nhiên, hiện vật này hiện chỉ còn lại một phần, đang được lưu giữ trong kho của Bảo tàng tỉnh Gia Lai và vì thế chưa nhận được sự quan tâm nghiên cứu đầy đủ. Trong bài viết này, chúng tôi sẽ đưa ra những phân tích về pho tượng rắn có kích thước lớn được đề cập ở trên, từ đó đưa ra nhận thức mới về tính chất của đền - tháp Dương Long trong bối cảnh lịch sử vương quốc Champa dưới vương triều Vijaya (thế kỷ XI - XV).

2. Về pho tượng rắn đền - tháp Dương Long và nhận thức mới về yếu tố Phật giáo

Pho tượng rắn đền - tháp Dương Long (ký hiệu: 06-DL-TG-425), chất liệu đá cát kết, có kích thước còn lại cao 68cm; rộng 60cm và dày 48cm, được phát hiện trong đợt khai quật năm

* Bảo tàng tỉnh Gia Lai

** Bảo tàng Lịch sử thành phố Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 13/01/2026; Ngày gửi phản biện: 27/02/2026; Ngày duyệt đăng: 27/3/2026.

2006. Vị trí phát hiện được hiện vật là tại mặt đông của đền - tháp Giữa. Hiện vật thể khối, dưới hình dạng tượng tròn nhưng bị vỡ chỉ còn lại một phần thân dưới của con rắn. Hình tượng con rắn được thể hiện với tư thế cuộn tròn lên cao, chỉ còn thấy được ba vòng, chính giữa thân rắn có đường gờ nổi tạo thành sống lưng, trên thân khắc chìm những chiếc vảy hình vòng cung, phần đuôi rắn thu nhỏ dần uốn cong đưa lên phía trước. Đây là hiện vật dưới dạng tượng tròn duy nhất được tìm thấy trong lần khai quật năm 2006¹ (Đình Bá Hòa 2006: 96-97) (Hình 2).

Trong hệ thống biểu tượng của Bà-la-môn giáo, hình tượng rắn thần thường xuất hiện các mô-típ quen thuộc như thần Vishnu nằm trên thân rắn Shesha (Ananta Shesha), với thần Brahma tọa trên đóa sen vươn lên từ rốn của Vishnu, hoặc trong cuộc xung đột truyền thống giữa chim thần Garuda và loài rắn. Mặc dù hình tượng rắn cuộn tròn lên cao để tạo thành bệ tọa cho thần Vishnu ngồi không phải là một chủ đề phổ biến nhưng một số trường hợp ngoại lệ hiếm hoi. Tiêu biểu là phù điêu tại hang động số 3 (còn gọi là hang Vishnu) thuộc quần thể di tích Badami (bang Karnataka, Ấn Độ), có niên đại vào khoảng thế kỷ thứ VI. Tác phẩm này, mô tả thần Vishnu trong tư thế ngồi trên thân rắn thần Shesha cuộn tròn, được xem như một minh chứng cho tính linh hoạt trong ngôn ngữ biểu đạt nghệ thuật của Bà-la-môn giáo thời kỳ đầu (Hình 3).



Hình 2. Tượng rắn đền - tháp Dương Long
(Nguồn: Hoàng Như Khoa)



Hình 3. Phù điêu Vishnu tại hang động số 3
thuộc quần thể di tích Badami

(Nguồn: <https://www.flickr.com/photos/mukulb/4605768815/in/photostream>)



Hình 4. Phù điêu Vishnu
tại Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng

(Nguồn: Bùi Thị Tường Vi)

Trong điêu khắc Champa, mô-típ Vishnu ngồi trên thân rắn Shesha là một hiện tượng cực kỳ hiếm thấy trong dòng chảy nghệ thuật điêu khắc. Cho đến nay, các nhà nghiên cứu mới chỉ ghi nhận một bức phù điêu duy nhất thể hiện đề tài này được phát hiện tại Trà Kiệu, có niên đại thế kỷ

X, hiện đang được lưu giữ và trưng bày tại Bảo tàng Điều khắc Chăm Đà Nẵng. Tác phẩm này khắc họa thần Vishnu được thể hiện ngồi xếp bằng trên thân mình cuộn tròn của rắn, sau lưng thần là mười ba đầu rắn tạo thành một tán che (*Hình 4*).

Còn trong truyền thống Phật giáo, hình tượng rắn thần cuộn tròn làm bệ tọa lại là một mô típ nghệ thuật đặc trưng và có cơ sở thần thoại vững chắc, bắt nguồn từ câu chuyện về Đức Phật và rắn thần Mucalinda. Theo đó, khi Đức Phật đang nhập định, một cơn bão ập đến, Mucalinda đã dùng thân mình cuộn quanh Đức Phật bảy vòng và dùng đầu để che chở cho Ngài. Đây không phải là một ghi chép từ đời sống tôn giáo trước đây trên bờ sông *Neranjara* mà là một tác phẩm nghệ thuật thiêng liêng, Đức Phật tối cao linh thiêng ngồi bất động và vững chãi giữa cơn bão được che chở bởi thân hình của một con quái vật ngoan đạo (Eliot 2005: 107).

Tuy nhiên, theo Peter D. Sharrock, hình tượng Đức Phật ngồi trên rắn thần chính là Phật A-di-đà (Amitābha) (Peter D. Sharrock 2023: 168-181). Ông cho rằng các nhà sử học nghệ thuật đã cố gắng liên kết với Mahayāna Khmer cổ đại, cho thấy Đức Phật ngồi trên rắn cuộn Naga là Vairocana hoặc Đức Phật mặt trời của Tantra (yoga) trung gian của phân loại Tây Tạng. Vật cuỡi của Vairocana thường là một con sư tử, nhưng từ thế kỷ thứ X, Đức Phật tối cao Khmer đã được đặt trên một ngai vàng được tạo thành bởi một Naga khổng lồ, cuộn tròn có nhiều đầu và mũ trùm đầu nhô lên phía sau để tạo thành một lưng ngai vàng. Wibke Lobo đưa ra một đề xuất thuyết phục, rằng naga ở đây cũng đại diện cho con rắn kuṇḍalinī (Peter D. Sharrock 2018: 113).

Như vậy, các nhà khảo cổ vẫn chưa tìm thấy bất kỳ một pho tượng tròn nào về đề tài Vishnu ngồi trên rắn Shesha trong văn hóa Champa. Sự thiếu vắng này tạo nên một khoảng trống thú vị trong nghiên cứu biểu tượng học, đồng thời càng làm tăng thêm giá trị đặc biệt cho pho tượng rắn bị vỡ được phát hiện tại đền - tháp Dương Long vào năm 2006. Hiện vật này đã mở ra hai hướng diễn giải khả dĩ: Đây có thể là một hình tượng Vishnu trên rắn Shesha nhưng được thể hiện theo một mô típ tạo hình hiếm gặp, hoặc là một biểu tượng của Đức Phật trong tư thế thiền định trên rắn thần - một nguyên mẫu quen thuộc trong nghệ thuật Phật giáo Đông Nam Á. Việc giải mã ý nghĩa biểu tượng của hiện vật này, do đó, cần được đặt trong bối cảnh rộng hơn của quá trình xây dựng, chức năng tôn giáo của quần thể đền - tháp Dương Long, đồng thời liên hệ với lịch sử tôn giáo và chính trị của vương quốc Champa ở vùng Vijaya trong giai đoạn từ thế kỷ XI đến XV.

Trước hết, nghệ thuật Khmer thể hiện trên đền - tháp Dương Long khá rõ nét, đặc biệt qua hình thái kiến trúc tổng thể. Sự tương đồng về quy mô và hình dáng cho thấy cả ba đền - tháp nhiều khả năng được xây dựng trong cùng một giai đoạn. Quan sát về hình dáng bên ngoài của đền - tháp Dương Long cho thấy không chỉ ảnh hưởng của lối kiến trúc Khmer mà gần như sao chép kiểu dáng đền - tháp Angkor, nếu như hình dáng các đền - tháp Champa đa phần là hình vuông thì ở đền - tháp Dương Long lại là hình đa giác, tầng mái dáng hình búp đa và đỉnh tháp cũng vậy, cả ba đền - tháp đều có hình dáng như nhau (Đinh Bá Hòa 2010: 46). Đặc biệt, đền - tháp Dương Long có sử dụng chất liệu đá nhiều nhất so với các đền - tháp Champa khác. Điều khắc trang trí bằng đá trên đền - tháp Dương Long mang đậm nét nghệ thuật Khmer như những hình Garuda trang trí góc chân đế tháp với tư thế đưa hai tay lên ngang đầu, ưỡn ngực, chân khụy gối giống như đang đỡ lấy toàn bộ ngôi tháp. Về hình tượng rắn Naga tại đền - tháp Dương Long có những mảng mô-típ hình móc xoắn được thể hiện to và rộng hơn, tạo cảm giác con rắn giống như đội một chiếc vương miện, cho thấy được sự gần gũi với rắn Naga trong nghệ thuật điêu khắc Khmer.

So sánh với quần thể Angkor Wat của vương quốc Khmer, có thể nhận thấy đền - tháp Dương Long thể hiện nhiều tương đồng về bố cục tổng thể và phong cách trang trí kiến trúc, phản ánh ảnh hưởng rõ nét của nghệ thuật Khmer trong kiến trúc Champa giai đoạn Vijaya. Trên cơ sở đó, có thể giả định rằng đền - tháp Dương Long được xây dựng vào khoảng cuối thế kỷ XII - đầu thế kỷ XIII, khi mối quan hệ chính trị và văn hóa giữa Champa và đế quốc Khmer trở nên đặc biệt chặt chẽ, nhất là trong giai đoạn Champa chịu sự kiểm soát của Khmer (1203 - 1220) dưới triều vua Jayavarman VII. Trong nghệ thuật Khmer, hình tượng Đức Phật ngồi thiền định trên rắn thần trở nên đặc biệt phổ biến trong thời kỳ Jayavarman VII, khi Phật giáo Đại thừa được đề cao như một tôn giáo nhà nước. Trên cơ sở so sánh phong cách nghệ thuật và bối cảnh lịch sử, có thể giả định rằng niên đại của pho tượng rắn tại đền - tháp Dương Long có khả năng tương đồng với giai đoạn xây dựng đền - tháp này. Tuy nhiên, khả năng tồn tại sự sai biệt về niên đại giữa kiến trúc và tượng thờ không thể loại trừ và cần được kiểm chứng thêm bằng các tư liệu khảo cổ học.

Bên cạnh đó, trong văn hóa Champa, hình tượng Đức Phật ngồi thiền trên rắn thần phát hiện không nhiều như trong văn hóa Khmer. Cho đến hiện nay, ngoại trừ pho tượng rắn phát hiện tại đền - tháp Dương Long, thì tại đền - tháp Bánh Ít trước đây có thờ pho tượng Phật ngồi trên rắn được chế tác bằng đồng. Trong công trình nghiên cứu *“La Statuaire du Champa”* của Jean Boisselier, đã phân tích về pho tượng Phật bằng đồng tại tháp Bánh Ít như sau: “Đây là một trong những tuyệt tác chính thức của những người thợ đúc đồng thau Khmer. Đây là một tượng Phật có trang sức, trên Naga có vóc dáng khá lớn được bảo quản một cách tuyệt vời thuộc một nhóm quan trọng nằm rải rác từ nước Campuchia tới tỉnh Lop’buri. Những đặc điểm mà người ta có thể ghi chú với bức tượng ở tháp Bạc (tết hoa giữa ở vương miện, y phục để hở vai phải và có một thân hình chữ nhật về phía bên phải của ngực), tuy nhiên, đây đều là những yếu tố biểu tượng học đã được biết đến ở các tượng cùng loại. Về phương diện phong cách, tác phẩm mang phong cách Khmer rõ rệt trong từng chi tiết của trang sức cũng như ở phần tán che rắn Naga” (Boisselier 1963: 326-327). Ngoài ra, tại chùa Sơn Long (thuộc phường Quy Nhơn Đông) vẫn còn lưu giữ một trụ đá thể hiện Đức Phật ngồi trên con rắn, có kích thước: cao 236cm; rộng 45cm và dày 40cm. Pho tượng Phật chùa Sơn Long cũng được Henri Parmentier đề cập lần đầu tiên trong công trình nghiên cứu *“Inventaire descriptif des monuments Cam de l’Annam”* xuất bản năm 1918 với nội dung: “Gần con đường tới Qui Nhơn tại Bình Định là tượng Phật ngồi kiểu Ấn Độ, dưới tán của những cái đầu rắn mà cơ thể của nó về mặt sơ đồ được coi như một lăng trụ dài hình chữ nhật, nâng nó lên trên mặt đất” (Parmentier 1918: 435). Khác với pho tượng Phật tại đền - tháp Bánh Ít, pho tượng Phật chùa Sơn Long tạo hình thiếu cân đối, hình tượng Đức Phật đang ngồi và phần đầu rắn có tỷ lệ nhỏ hơn rất nhiều so với phần thân rắn. Hình tượng Đức Phật chùa Sơn Long bị vỡ phần mặt, do để ngoài trời thời gian lâu, chịu sự bào mòn của mưa gió làm cho những chi tiết trên Đức Phật không còn nhìn thấy rõ (Hình 5, 6).

Trong bối cảnh khu vực, tại Campuchia đã phát hiện một số lượng đáng kể các pho tượng Đức Phật ngồi thiền trên rắn thần, có niên đại chủ yếu từ thế kỷ XI đến XIII, phân bố trong các quần

thể kiến trúc lớn như Angkor Wat và Bayon. Trở lại pho tượng rắn phát hiện tại đền - tháp Dương Long, quan sát chi tiết cho thấy phần phía trên thân rắn, ở hai bên lưng pho tượng, còn lưu lại các họa tiết dạng chuỗi hạt tròn cùng những đường gờ chạy song song theo chiều dọc. Những dấu vết này có thể được diễn giải như yếu tố y phục hai bên lưng hông của hình tượng Đức Phật. Khác với phần lớn các pho tượng Phật thuộc văn hóa Champa đã được phát hiện trước đây, thường thể hiện Đức Phật khoác áo choàng *uttarāsaṅga* với các nếp gấp buông phủ từ một bên vai xuống chân, những dấu vết hình thức trên pho tượng rắn đền - tháp Dương Long gợi ý khả năng tồn tại của một dạng y phục có thắt lưng. Đặc điểm này cho thấy sự tương đồng nhất định với pho tượng Phật bằng đồng phát hiện tại đền - tháp Bánh Ít, cũng như với một số hình tượng Đức Phật trong nghệ thuật điêu khắc Khmer. Trên cơ sở so sánh hình thức, có thể đặt ra giả thuyết rằng hình tượng Đức Phật ngồi thiền trên rắn thần tại đền - tháp Dương Long phản ánh quá trình tiếp nhận các yếu tố tạo hình từ nghệ thuật điêu khắc Khmer, trong bối cảnh giao lưu văn hóa và nghệ thuật khu vực Champa và Khmer từ thế kỷ XII - XIII.



Hình 5. Tượng Đức Phật ngồi trên rắn thần Mucalinda tại đền - tháp Bánh Ít
(Nguồn. Boisselier 1963: 668)



Hình 6. Trụ rắn trong chùa Sơn Long (phường Quy Nhơn Đông)
(Nguồn. Hoàng Như Khoa)

Nếu so sánh giữa các tượng Đức Phật ngồi trên rắn thần trong văn hóa Champa như tại đền - tháp Bánh Ít, chùa Sơn Long hoặc các tượng Đức Phật trong văn hóa Khmer, đều có đặc điểm chung là hai bàn tay đặt lên đùi, bàn tay phải đặt bên trái với các ngón tay duỗi thẳng hoàn toàn, bốn ngón tay tựa vào nhau và hai ngón cái hướng lên theo đường chéo, lòng bàn tay hướng lên, đây gọi là thủ ấn *dhyaṇa - mudra*, hay “Thiền định ấn”, ấn này được thể hiện trong các hình tượng Đức Phật Thích-ca-mâu-ni (Sakyamuni) và A-di-đà (Amitabha).

Một vấn đề cần lý giải thêm rằng, qua các đợt trùng tu và khai quật khảo cổ học năm 1985, các chuyên gia Ba Lan phát hiện tấm “tym-pan” hay “trần cửa”, là hiện vật hình vòng cung, có chức năng trang trí vòm cửa tháp thể hiện một vị thần có ba đầu và tám tay đang trong tư thế múa hoặc ngồi thiền định. Tấm tym-pan này còn nguyên vẹn hiện đang trưng bày tại Bảo tàng tỉnh Gia Lai và đã được công nhận bảo vật quốc gia năm 2015². Các nhà khoa học đã đưa ra rất nhiều ý kiến về hình tượng được thể hiện trên tấm tym-pan này. Quan điểm trước đây cho rằng, với hình tượng vị thần ba đầu được tạc trên tấm tym-pan là thần Brahma. Tuy nhiên, qua những nghiên cứu gần đây cho rằng tấm tym-pan đền - tháp Dương Long chính là thần Siva ba đầu đang trong tư thế múa, hay còn gọi là *Siva Nataraja* (Ngô Văn Doanh 2019: 283). Cũng có quan điểm cho rằng tấm tym-pan đền - tháp Dương Long là thần *SadaSiva*. Hình dạng này của vị thần vĩ đại Siva dường như đã rất phổ biến ở Campuchia cổ đại trong thế kỷ XII. Các đại diện điêu khắc tráng lệ từ thời kỳ này đã được tìm thấy ở Yasodharapura, cũng như ở các vùng thuộc quyền thống trị của người Khmer như Lào và Đông Bắc Thái Lan (Trần Kỳ Phương, Im Sokrithy, Chutiwongs 2020: 260).

Gần đây Anne - Valarie Schweyer (2018: 77) và Peter Sharrock (2022: 139-148) giả định một vài hình tượng Phật giáo Champa Vijaya là thuộc trào lưu “Kim cang thừa thứ ba” du nhập vào Đông Nam Á cụ thể với bức phù điêu trần cửa kích cỡ lớn của đền - tháp Dương Long miêu tả *Cakrasamvara*, là một hóa thân của Heruka, hình tượng này cũng được tìm thấy tại đền - tháp Phimai dựng vào cuối thế kỷ XI, nằm về phía tây đế chế Khmer nay thuộc Thái Lan (Trần Kỳ Phương, Nguyễn Thị Tú Anh 2022: 40). Tấm tym-pan thể hiện vị thần ba đầu đền - tháp Dương Long không chỉ là bằng chứng duy nhất cho thấy việc thờ thần Heruka trong văn hóa Champa. Một dẫn chứng khác là trong minh văn Mỹ Sơn (số hiệu C92 B-C) có ghi lại rằng vua Śrī Sūryavarmanadeva sau khi chiến thắng cuộc xâm lược của quân Campuchia đã cho xây dựng ngôi đền thờ Śrī Herukaharmya vào năm 1116 saka (tức năm 1194 Công nguyên) tại tiểu quốc Amaravati (Golzio 2004: 176). Một giáo phái Heruka không có tiền lệ được ghi chép ở Champa điều này củng cố khả năng rằng giáo phái này ở Champa là một sự du nhập trực tiếp từ Campuchia và do đó là sự phản ánh tín điều của Jayavarman (Anne - Valérie Schweyer 2018: 77).

Nếu như theo quan điểm nghiên cứu cho rằng tấm tym-pan đền - tháp Dương Long thể hiện thần Siva dù thể hiện dưới hình dạng *Siva Nataraja* hay *SadaSiva*, cùng với việc phát hiện pho tượng rắn thể hiện hình tượng Đức Phật đang ngồi thiền trên rắn thần, có thể nhận thức rằng tại đền - tháp Dương Long có sự kết hợp giữa Phật giáo và Bà la môn giáo. Những công trình kiến trúc tôn giáo kết hợp giữa Phật giáo và Bà-la-môn giáo khá phổ biến ở những quốc gia Ấn Độ hóa ở Đông Nam Á. Qua nghiên cứu so sánh, trong số các ngôi đền cùng thời kỳ, đền - tháp Phimai thể hiện cao nhất mức độ kết hợp niềm tin giữa hai tín ngưỡng lớn của châu Á là Phật giáo và Bà-la-môn giáo, đặc biệt là trong các chủ đề biểu tượng được trưng bày tại điện thờ chính. Các cảnh trong sử thi và thần thoại Bà-la-môn giáo có rất nhiều ở đền - tháp Phimai, nơi chúng được kết hợp với tình tiết quan trọng nhất trong cuộc đời của Đức Phật để làm sinh động và linh thiêng không gian bên ngoài và bên trong của chính điện thờ (Trần Kỳ Phương, Im Sokrithy, Chutiwongs 2020: 257-258).

Từ những phân tích trên, có thể nhận thức rằng pho tượng rắn bị vỡ phát hiện năm 2006 tại đền - tháp Dương Long cho thấy một mô típ tạo hình rắn cuộn tròn làm bệ tọa, một dạng biểu tượng quen thuộc trong nghệ thuật Phật giáo khu vực, qua đó mở ra khả năng liên hệ với hình tượng Đức Phật được rắn thần Mucalinda che chở, dù hiện vật hiện nay chưa đủ yếu tố để xác định dứt khoát nhân dạng tượng thờ. Quần thể đền - tháp Dương Long có thể được xem là một công trình kiến trúc tôn giáo mang tính hỗn hợp, trong đó yếu tố Phật giáo nhiều khả năng giữ một vị trí quan trọng, song song với các biểu tượng Bà-la-môn giáo vốn phổ biến trong truyền thống kiến trúc Champa. Sự hiện diện của các biểu tượng Bà-la-môn giáo như tấm tym-pan thần Siva (?), chim thần Garuda, Kala, Makara... trên các mảng trang trí bên ngoài không hề mâu thuẫn mà phản ánh xu hướng kết hợp (syncretism) giữa Phật giáo và Bà-la-môn giáo - một đặc trưng phổ biến trong nghệ thuật kiến trúc Đông Nam Á thời kỳ này.

3. Kết luận

Trong dòng chảy lịch sử vương quốc Champa, Phật giáo đã du nhập từ rất sớm, bằng chứng là nội dung khắc trên bia Võ Cạnh có niên đại thế kỷ III-IV, cùng với pho tượng Phật Đồng Dương (hiện đang trưng bày tại Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh) có niên đại thế kỷ IV, mang ảnh hưởng nghệ thuật Amaravati vùng Nam Ấn. Tiếp đó là sự xuất hiện của các pho tượng Avalokitesvara bằng đồng thuộc Phật giáo Đại thừa, được phát hiện tại các địa điểm phía nam vương quốc Champa, có niên đại từ thế kỷ VIII đến IX và chịu ảnh hưởng nghệ thuật Java. Đặc biệt, dưới vương triều Indrapura (thế kỷ IX-X), Phật giáo Đại thừa đạt đến giai đoạn phát triển rực rỡ nhất, tiêu biểu là Phật viện Đồng Dương (Đà Nẵng), cùng với các tượng Avalokitesvara phát hiện tại Đại Hữu, Mỹ Đức (Quảng Trị) và Thủy Cam (Huế).

Tại tỉnh Bình Định cũ, trung tâm của tiểu quốc Vijaya thuộc vương quốc Champa, các nghiên cứu khảo cổ và lịch sử nghệ thuật cho thấy dấu ấn Phật giáo ngày càng rõ nét thông qua hệ thống tượng thờ và minh văn được phát hiện cho đến nay. Tiêu biểu là pho tượng Avalokitesvara bằng đồng phát hiện tại thị xã Hoài Nhơn cũ (hiện trưng bày tại Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh), cũng như pho tượng Avalokitesvara tám tay bằng đồng lưu giữ tại chùa Phước Sa, cả hai đều có niên đại thế kỷ VIII-IX và mang ảnh hưởng nghệ thuật Java. Trong giai đoạn Vijaya, khoảng thế kỷ XII-XIII, sự xuất hiện của các pho tượng Đức Phật ngồi trên rắn thần Mucalinda mang ảnh hưởng nghệ thuật Khmer, như tượng Phật bằng đồng tại đền - tháp Bánh Ít, tượng Phật chùa Sơn Long và pho tượng rắn tại đền - tháp Dương Long, phản ánh những biến đổi quan trọng trong diện mạo tôn giáo khu vực này.

Bên cạnh đó, các tư liệu tượng và minh văn cũng góp phần làm rõ sự hiện diện của Phật giáo tại Vijaya trong giai đoạn thế kỷ XII - XIII. Nghiên cứu của Trần Kỳ Phương và Nguyễn Thị Tú Anh cho rằng đền - tháp Thủ Thiện, có niên đại giữa thế kỷ XIII, là một đền - tháp Phật giáo Champa, thờ tượng Amoghsiddhi hay Bất Không Thành Tựu Như Lai, thuộc Ngũ Trí Như Lai của

Phật giáo Mật tông (Trần Kỳ Phương, Nguyễn Thị Tú Anh 2021: 752 - 758). Nội dung bia ký Kim Châu (số hiệu C52), phát hiện tại thành Bình Định (nay đã thất lạc), đề cập đến vua Śrī Jaya Paramésvaravarman II cùng tên của nhiều vị thần Phật giáo như Śrī Lingalokeśvara, Śrī Jina Paramésvarī, Śrī Jinavrdheśvarī, Śrī Jinalokeśvara, Śrī Saugatadeveśvara, Śrī Jinadevadevī và Śrī Jina (Golzio 2004: 183). Tương tự, minh văn Kiêm Ngọc, phát hiện tại tỉnh Bình Định cũ và có niên đại 1187 saka (1275 Công nguyên), chứa đựng lời cầu khấn Đức Phật, với cụm từ *Namo Buddhāya* còn đọc được rõ ràng (Golzio 2004: 188).

Trong bối cảnh đó, việc phát hiện pho tượng rắn tại đền - tháp Dương Long, có niên đại khoảng cuối thế kỷ XII - đầu thế kỷ XIII, đã góp phần bổ sung thêm tư liệu quan trọng cho việc xem xét diện mạo tôn giáo của công trình này. Mặc dù hiện vật không còn đầy đủ để cho phép xác định dứt khoát nhân dạng tượng thờ, song mô típ rắn cuộn tròn làm bệ tọa cho thấy có khả năng liên hệ với hình tượng Đức Phật ngồi thiền được rắn thần che chở - một mô típ phổ biến trong nghệ thuật Phật giáo Khmer. Phát hiện này phản ánh quá trình tiếp thu và giao thoa văn hóa trong bối cảnh lịch sử đương thời, khi những biến động chính trị và quân sự giữa Champa và Khmer đã tạo điều kiện cho sự lan tỏa của các yếu tố Phật giáo Khmer vào không gian văn hóa Vijaya.

Từ những dẫn chứng khảo cổ, nghệ thuật và minh văn nêu trên, có thể nhận thấy Phật giáo Đại thừa tại Champa đạt đến đỉnh cao vào giai đoạn thế kỷ IX-X dưới vương triều Indrapura và trên cơ sở đó, tiếp tục được duy trì trong vương triều Vijaya (thế kỷ XI-XV), dù không còn giữ vai trò quốc giáo. Trường hợp đền - tháp Dương Long, có thể nhìn nhận như một công trình tôn giáo mang tính hỗn hợp, phản ánh sự tương tác và kết hợp giữa Phật giáo và Bà-la-môn giáo, một đặc trưng phổ biến trong lịch sử tôn giáo Champa hơn là được xác định theo một mô hình tôn giáo đơn nhất.

Lời cảm ơn:

Chân thành cảm ơn nhà nghiên cứu Trần Kỳ Phương đã khuyến khích tác giả và góp ý để bài viết được hoàn thiện.

Chú thích:

1. Trong đợt khai quật năm 2007, phát hiện được cánh tay tượng, bàn tay đang nắm đóa hoa sen, nhưng không thể xác định rõ cánh tay thuộc về pho tượng vị thần nào. Đợt khai quật năm 2008, không có phát hiện được hiện vật tượng tròn nào khác.

2. Tầm tym-pan được phát hiện vào tháng 4 năm 1985, trong đợt trùng tu đền - tháp Dương Long bởi các chuyên gia Ba Lan và Việt Nam. Ngoài ra, trong các đợt khai quật khảo cổ học từ năm 2006 đến năm 2008, phát hiện được bốn mảnh tym-pan thể hiện vị thần ba đầu với tám tay. Các hiện vật này vẫn còn được lưu giữ tại di tích và trong kho bảo quản của Bảo tàng tỉnh Gia Lai.

TÀI LIỆU DẪN

BẢO TÀNG TỈNH BÌNH ĐỊNH 2024. *Bình Định Di tích và Danh thắng*. Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

- BOISSELIER, JEAN 1963. *La Statuaire du Champa*. Paris: EFEO (Publications de l'École française d'Extrême - Orient 54).
- CHARLES ELIOT 2005. *Hinduism and Buddhism*. Public domain.
- ĐINH BÁ HÒA 2006. *Báo cáo kết quả khai quật tháp Dương Long lần thứ nhất*. Tư liệu Bảo tàng tỉnh Gia Lai.
- ĐINH BÁ HÒA 2010. *Tháp Dương Long, kiến trúc và điêu khắc*. Nxb. Thông tấn.
- GOLZIO, KARL-HEINZ 2004. *Inscription of Campā* (based on the editions and translation of Abel Bergaigne, Étienne Aymonier, Louis Finot, Édouard Huber and other French scholars and of the work of R. C. Majumdar). Shaker Verlag.
- NGÔ VĂN DOANH 2019. *Tượng cổ Champa Những phát hiện gần đây*. Nxb. Văn hóa - Văn nghệ.
- PARMENTIER, HENRI 1918. *Inventaire Descriptif des Monuments Cam de L'Annam*. Paris: Leroux (Publication de l'École française d'Extrême - Orient 11).
- SCHWEYER, ANNE-VALÉRIE 2018. 'Buddhism in Champa', *Vibrancy in Stone: Masterpieces from the Danang Museum of Cham Sculpture* (eds. T.K. Phương, V. V. Thắng, Peter D. Sharrock): 71-78. Bangkok: River Books.
- SHARROCK, PETER D 2018 'Cham - Khmer interactions in 1113 - 1220', *Vibrancy in Stone: Masterpieces from the Danang Museum of Cham Sculpture* (eds. T.K. Phương, V. V. Thắng, Peter D. Sharrock): 111-119. Bangkok: River Books.
- SHARROCK, PETER D 2022. 'Heruka-mandalas across Maritime Asia', *The Creative South: Buddhist and Hindu Art in Medieval Maritime Asia* (eds. Andrea Aciri and Peter Sharrock): 126-164. Singapore: ISEAS Publishing.
- SHARROCK, PETER D 2023. 'Amitābha in Angkor', *Decoding Southeast Asian Art: Studies in Honor of Piriya Krairiksh* (eds. Nicolas Revire, Pitchaya Soomjinda): 168-181. Bangkok: River Books.
- TRẦN KỲ PHƯƠNG, IM SOKRITHY, NANDANA CHUTIWONGS 2020. 'Vimāyapura, Yaśodharapura and Bhumi Vijaya: More visual evidence of artistic and iconographic affinities'. *LIBER AMICORUM: Mélanges réunis en hommage à / in honor of Ang Chouléan* (eds. Grégory Mikaelian, Siyom Sophearith, Ashley Thompson): 239-266. Paris/Phnom Penh: Péninsule / Association des Amis de Yosothor.
- TRẦN KỲ PHƯƠNG, NGUYỄN THỊ TÚ ANH 2021. Nhận xét về hai pho tượng Phật thời kỳ Vijaya trưng bày tại Bảo tàng Mỹ Thuật TP Hồ Chí Minh và Bảo tàng điêu khắc Chăm Đà Nẵng. Trong *Những phát hiện mới khảo cổ học năm 2020*. Nxb. KHXH, Hà Nội: 752 - 758.
- TRẦN KỲ PHƯƠNG, NGUYỄN THỊ TÚ ANH 2022. Nghệ thuật Phật giáo Champa thời "Hậu Đồng Dương": Khảo cứu ngẫu tượng bồ-tát Mật tông phát hiện tại tiểu quốc Vijaya thế kỷ XI – XIII. Trong *Nghiên cứu Văn hóa Việt Nam*, số 3 (201) 2022: 26 - 44.

Tóm tắt:

Bài viết nhận thức lại chức năng tôn giáo quần thể đền - tháp Dương Long, thông qua phân tích một pho tượng rắn bị vỡ phát hiện trong đợt khai quật năm 2006. Trên cơ sở phân tích hình thức và đối chiếu biểu tượng học, nghiên cứu gợi mở rằng mô-típ rắn làm bệ tọa có thể liên hệ với hình tượng Đức Phật được rắn thần che chở, một chủ đề phổ biến trong nghệ thuật Phật giáo Đông Nam Á, đặc biệt trong bối cảnh nghệ thuật Khmer thế kỷ XII - XIII. Pho tượng được đặt trong bối cảnh kiến trúc và điêu khắc đền - tháp Dương Long, nơi thể hiện ảnh hưởng rõ nét từ nghệ thuật Khmer, cũng như trong bối cảnh giao lưu chính trị - văn hóa giữa Champa và Khmer cuối thế kỷ XII - đầu thế kỷ XIII. Nghiên cứu đối chiếu hiện vật này với các trường hợp tương đồng trong văn hóa Champa và các tư liệu minh văn để làm rõ sự hiện diện liên tục của Phật giáo tại vùng Vijaya. Từ các dẫn chứng khảo cổ và lịch sử nghệ thuật, bài viết đề xuất rằng đền - tháp Dương Long có thể được hiểu như một công trình tôn giáo mang tính dung hợp, nơi các yếu tố Phật giáo và Bà-la-môn giáo cùng tồn tại trong một biểu tượng phức hợp, phản ánh quá trình tiếp nhận các yếu tố tôn giáo, nghệ thuật trong không gian văn hóa Champa.

Từ khóa: Bà-la-môn giáo, Champa, đền - tháp Dương Long, giao lưu Champa – Khmer, Phật giáo, rắn thần, Vijaya.

Abstract:

This paper re-examines the religious function of the Dương Long towers through an analysis of a fragmented serpent sculpture discovered during the 2006 excavation. Based on formal analysis and iconographic comparison, the study suggests that the serpent motif serving as a pedestal may be associated with the image of the Buddha sheltered by a nāga-a theme widely attested in Southeast Asian Buddhist art, particularly within the Khmer artistic milieu of the 12th-13th centuries.

The sculpture is contextualised within the architectural and sculptural setting of the Dương Long towers, where pronounced Khmer artistic influences are evident, as well as within the broader framework of political and cultural interactions between Champa and the Khmer world in the late 12th to early 13th centuries. The study further compares this artifact with analogous examples in Champa material culture and epigraphic sources in order to elucidate the sustained presence of Buddhism in the Vijaya region.

Drawing on archaeological and art-historical evidence, the paper proposes that the Dương Long towers may be understood as a syncretic religious monument, in which Buddhist and Brahmanical elements coexisted within a composite symbolic system, reflecting the processes of religious and artistic transmission and adaptation in the Champa cultural sphere.

Keywords: Brahmanism; Champa; Dương Long towers; Champa-Khmer interactions; Buddhism; nāga; Vijaya.